

Số: 673/2018/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 30 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 819/2018/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị **Đỗ Thị T** - sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, khu 1, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N.

**2. Bị đơn:** Anh **Nguyễn Tuấn N** - sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 6, khu 1, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị T** và anh **Nguyễn Tuấn N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về tình cảm: Chị **Đỗ Thị T** và anh **Nguyễn Tuấn N** thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tuấn N xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy Dương , sinh ngày 04/9/2010. Chị T và anh N thỏa thuận, anh N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thùy Dương , đến tuổi thành niên , chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N, số tiền là 1.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 11 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

\* Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tuấn N xác nhận vợ chồng không có tài sản chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết . Ngoài ra, vợ chồng không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng ) án phí cấp dưỡng nuôi con , chị T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000333 ngày 02/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### THẨM PHÁN

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Các đương sự;
- Chi cục THA Dân sự TP Hạ Long
- UBND phường Hà Trung, TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, VP

***Nguyễn Thu Hương***



